

UBND XÃ ĐẮK KÔI

KINH PHÍ TIẾT KIỆM CHI NSNN DO THỰC HIỆN SẮP XẾP, TỔ CHỨC BỘ MÁY, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG 02 CẤP

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Đối tượng giao năm 2025	Năm 2025				
			Đối tượng nghỉ do sắp xếp bộ máy	Tiết kiệm chi NSNN năm 2025 (*)	Bao gồm		
					Tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, tiền thưởng	Chi hoạt động	Chi khác (**)
1	2	3	#REF!	10=11+12+13	11	12	13
	Tổng						
1	Cấp tỉnh						
2	Cấp xã			1.451,43	1.377,13	74,30	0
	1	Đinh Hồng Dương	Nghỉ thôi việc	82,31	75,87	6,44	
	2	A Nóc	Nghỉ thôi việc	85,15	80,08	5,07	
	3	Cao Trung Tín	Nghỉ thôi việc	85,83	80,78	5,05	
	4	A Jon	Nghỉ thôi việc	84,58	79,96	4,62	
	5	A Nhẽ	Nghỉ thôi việc	70,51	65,1	5,41	
	6	U Lang	Nghỉ thôi việc	70,09	64,78	5,31	
	7	Trương Hồng Doanh	Nghỉ hưu	86,81	80,85	5,96	
	8	A Thủy	Nghỉ thôi việc	52,69	50,01	2,68	
	9	A Đạt	Nghỉ thôi việc	66,43	62,55	3,88	
	10	A Trường	Nghỉ thôi việc	62,7	59,01	3,69	
	11	Y Xanh	Nghỉ thôi việc	72,18	67,98	4,2	
	12	Đặng Thị Thủy	Nghỉ thôi việc	66,43	62,55	3,88	
	13	A Minh	Nghỉ thôi việc	76,94	72,87	4,07	
	14	A Câu	Nghỉ thôi việc	75,77	70,53	5,24	
	15	Trương Thị Mỹ Linh	Nghỉ thôi việc	63,83	59,54	4,29	
	16	A Đường	Nghỉ thôi việc	77,74	73,23	4,51	
	17	Y Ut	Nghỉ thôi việc	19,89	19,89		
	18	Y Mót	Nghỉ thôi việc	21,06	21,06		
	19	Y Hiền	Nghỉ thôi việc	16,38	16,38		
	20	Y Lan	Nghỉ thôi việc	16,38	16,38		
	21	A Ngân	Nghỉ thôi việc	18,72	18,72		
	22	Nguyễn Đức Tâm	Nghỉ thôi việc	16,38	16,38		
	23	Y Chinh	Nghỉ thôi việc	16,38	16,38		
	24	Trương Thị Hoàng Trinh	Nghỉ thôi việc	19,89	19,89		
	25	A Tiêng	Nghỉ thôi việc	16,38	16,38		
	26	U Luân	Nghỉ thôi việc	16,38	16,38		
	27	Y Thanh	Nghỉ thôi việc	19,89	19,89		

STT	Nội dung	Đối tượng giao năm 2025	Năm 2025				
			Đối tượng nghỉ do sắp xếp bộ máy	Tiết kiệm chi NSNN năm 2025 (*)	Bao gồm		
					Tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, tiền thưởng	Chi hoạt động	Chi khác (**)
1	2	3	#REF!	10=11+12+13	11	12	13
	28	A Niêng	Nghỉ thôi việc	19,89	19,89		
	29	Y May	Nghỉ thôi việc	19,89	19,89		
	30	A Gung	Nghỉ thôi việc	16,38	16,38		
	31	Y Xiu	Nghỉ thôi việc	17,55	17,55		

Ghi chú:

- (*) Tiết kiệm chi tính theo thời gian thực tế nghỉ
- (**) Các khoản chi khác như: chi thu nhập tăng thêm, ...